

Hà Nội, ngày 13 tháng 03 năm 2023

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Tổng công ty bảo hiểm BIDV

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Căn cứ Luật kinh doanh bảo hiểm số 08/2022/QH15 ngày 16/6/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ tổ chức và hoạt động ban hành theo Quyết định 038/QĐ-HĐQT ngày 15/04/2022 của Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

- Căn cứ Báo cáo kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV;

Hội đồng quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV kính trình Đại hội cổ đông phê duyệt các báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán. Một số chỉ tiêu chủ yếu của Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng BIC

1. Bảng Cân đối kế toán riêng

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
I	Tổng Tài sản	6.512.719	5.781.649
1	Tài sản ngắn hạn	5.788.368	4.961.824
2	Tài sản dài hạn	724.351	819.825
II	Tổng nguồn vốn	6.512.719	5.781.649
3	Nợ phải trả	3.956.974	3.249.022
4	Vốn Chủ sở hữu	2.555.745	2.532.627

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh riêng

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2022	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2021
I	Thu nhập thuần từ hoạt động KDBH	35.502	173.985
1	Thu từ hoạt động KDBH	3.586.654	2.922.757
2	Phí nhượng tái bảo hiểm	(996.398)	(830.552)
3	Tổng chi phí hoạt động KDBH	(2.036.865)	(1.467.043)
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(517.889)	(451.177)
II	Thu nhập từ hoạt động tài chính	334.287	310.200
1	Doanh thu hoạt động tài chính	358.866	320.760
2	Chi phí hoạt động tài chính	(24.579)	(10.560)
III	Thu nhập từ hoạt động khác	210	254
1	Thu nhập khác	485	307
2	Chi phí khác	(275)	(53)
V	Lợi nhuận trước thuế	369.999	484.439
VI	Chi phí thuế TNDN	(69.800)	(99.064)
VII	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(963)	495
VIII	Lợi nhuận sau thuế	299.236	385.870

II. Báo cáo tài chính hợp nhất

1. Bảng Cân đối kế toán hợp nhất

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Tại ngày 31/12/2022	Tại ngày 31/12/2021
I	Tổng Tài sản	6.656.456	6.044.474
1	Tài sản ngắn hạn	5.896.969	5.200.104
2	Tài sản dài hạn	759.487	844.370
II	Tổng nguồn vốn	6.656.456	6.044.474
3	Nợ phải trả	4.058.087	3.468.984
4	Vốn Chủ sở hữu	2.598.369	2.575.490

2. Báo cáo Kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

ĐVT: triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2022	Cho năm tài chính 12 tháng kết thúc ngày 31/12/2021
I	Thu nhập thuần từ hoạt động KDBH	39.626	179.652
1	Thu từ hoạt động KDBH	3.866.709	3.144.450
2	Phí nhượng tái bảo hiểm	(1.212.202)	(989.380)
3	Tổng chi phí hoạt động KDBH	(2.081.319)	(1.502.615)
4	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(533.562)	(472.803)

II	Thu nhập từ hoạt động tài chính	353.881	321.626
1	Doanh thu hoạt động tài chính	391.825	345.537
2	Chi phí hoạt động tài chính	(37.944)	(23.911)
III	Thu nhập từ hoạt động khác	290	364
1	Thu nhập khác	577	449
2	Chi phí khác	(287)	(85)
V	Lợi nhuận trước thuế	393.797	501.642
VI	Chi phí thuế TNDN	(74.599)	(102.442)
VII	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(963)	495
VIII	Lợi nhuận sau thuế	318.235	399.695
IX	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông thiểu số	6.718	4.729
X	Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ	311.517	394.966

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên Website của Tổng công ty bảo hiểm BIDV tại địa chỉ: <https://bic.vn>.

Hội đồng Quản trị Tổng Công ty Bảo hiểm BIDV kính trình Đại hội thông qua Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



TRẦN XUÂN HOÀNG